

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày 27-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi;

2. Bà Hà Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 24/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 13/6/2019 đối với bị cáo:

LÊ BẢO N - sinh năm: 1986 tại xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKKHKT: Khu 7, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ, chỗ ở hiện nay khu 4, xã C, huyện C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Lê Thái C - sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị T - sinh năm 1964; Có vợ là Vũ Thị H - sinh năm 1987 và 03 con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không (Danh chỉ bản số: 018 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 25/12/2018).

Nhân thân: Bản án số: 25/HSST ngày 26/8/2004 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt bị cáo Lê Bảo N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 25/12/2018 chuyển tạm giam ngày 27/12/2018. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trần H - sinh năm: 1976, địa chỉ: Khu 7, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Ông Lê Thái C - sinh năm: 1965, địa chỉ: Khu 7, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

3. Bà Hoàng Thị T - sinh năm: 1964, địa chỉ: Khu 7, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 25/12/2018, tại đoạn đường đi ra bến đò V thuộc khu 1, xã Đ, huyện C. Công an huyện phối hợp với chính quyền địa phương xã Đ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Bảo N đang có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, mục đích để bán.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại túi áo khoác bên trái của Ngọc đang mặc 04 gói giấy, trong đó có: 02 gói giấy đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong chứa chất bột cục màu trắng; 02 gói giấy có hai mặt đều màu trắng đen có in hình và chữ bên trong đều chứa chất bột, cục màu trắng;

- Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước N đang mặc 01 điện thoại Masstel màu xám đã qua sử dụng, bên trong có chứa 02 sim 0962.535.398 và số 0917.263.981;

- Thu giữ tại túi áo khoác bên trái N đang mặc số tiền 300.000đ;

- Thu giữ tại túi quần phía sau N đang mặc số tiền 3.540.000đ;

- Tạm giữ tại túi quần bên trái N đang mặc 01 Giấy chứng minh nhân dân số 131442666 mang tên Lê Bảo N;

- Tạm giữ của N 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen đã cũ, biển kiểm soát 19 Y1-8929.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Bảo N ở khu 4, xã C, huyện C nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất bột, cục màu trắng thu giữ của Ngọc. Tại Kết luận giám định số:137/KLGD ngày 31/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận về đối tượng giám định:

“ Chất bột, cục màu trắng chứa trong 04 gói giấy trong đó có 02 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng và 02 gói giấy có mặt đều màu trắng, đen, có in hình và chữ, gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,182 gam, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Trả lại 0,153 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín, niêm phong trong 01 bì giấy, bên ngoài được đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan tại các mép dán”.

Ngoài lần bị bắt quả tang ở trên, N còn khai nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Trần H 02 lần, cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/12/2018 trước khi bị bắt, N đang đi từ nhà ở khu 4, xã C, huyện C để đi sang Thị xã P, khi đi N mang theo 06 ma túy mục đích ai mua sẽ bán. Khi N đang đi trên đường, thì có Nguyễn Trần H dùng số điện thoại 0961.745.468 gọi đến số của N là 0917.263.981 qua điện thoại H hỏi mua của N 02 gói ma túy heroine với giá 300.000đ, N đồng ý và hẹn gặp H tại đoạn đường đê thuộc khu 7, xã C, huyện C để trao đổi mua bán ma túy, sau đó N đi đến điểm hẹn để gặp H. Tại đây N đã bán cho H 02 gói ma túy heroine với giá 300.000đ. Sau khi bán ma túy cho H xong, N tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường đi ra bến đò V thuộc khu 1, xã Đ, huyện C thì bị Công an huyện Cẩm Khê phối hợp cùng chính quyền xã Đ phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Lần 02: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, H vẫn dùng số điện thoại trên để gọi đến số điện thoại của N, qua điện thoại H hỏi mua của N 02 gói ma túy heroine với giá 300.000đ, N đồng ý và hẹn H đến đoạn đường gần chợ C thuộc khu 1, xã C, huyện C để trao đổi mua bán ma túy. Tại đây N đã bán cho H 02 gói ma túy heroine với giá 300.000đ.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê cũng đã tiến hành thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Matstel màu đỏ đen, đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0961.745.468, đây là chiếc điện thoại mà H sử dụng để liên lạc hỏi mua ma túy của N.

Tại cơ quan điều tra và biên bản đối chất giữa N và H đều thừa nhận về việc 02 lần N bán ma túy cho H như đã trình bày ở trên.

Về nguồn gốc số ma túy mà N đã bán cho H và số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang, N khai mua của một người đàn ông N không biết tên, tuổi, địa chỉ ở thị xã T, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 10/12/2018 với giá 500.000đ được 08 gói ma túy heroine.

Đối với Nguyễn Trần H đã 02 lần mua ma túy của N về sử dụng cho bản thân, Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với H là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê không xác minh được người đàn ông ở Thị xã T, tỉnh Bắc Ninh bán ma túy cho N, vì N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, do đó không xác định được đối tượng, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen đã cũ BKS 19Y1

- 8929 và số tiền 3.540.000đ thu giữ của N: Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe trên là của ông Lê Thái C (ông C là bố đẻ của N) cho N mượn, khi mượn xe N chỉ nói với ông C là đi uống Methadone ở Thị xã P, ông C không biết việc N sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy. Nên, ngày 19/02/2019 cơ quan CSĐT công an huyện Cẩm Khê đã trả lại chiếc xe trên cho ông C. Còn số tiền 3.540.000đ thu giữ của N. Quá trình điều tra đã làm rõ số tiền trên là của bà Hoàng Thị T (bà T là mẹ đẻ của N). Ngày 24/12/2018 bà T đã đưa số tiền trên cho N để N sang thị xã P lấy hàng tạp hóa về cho bà T. Nên ngày 12/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại số tiền trên cho bà T.

Tại cáo trạng số:40/KSĐT ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Lê Bảo N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Bảo N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Bảo N 07 năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 25/12/2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Bảo N.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, điểm 1 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đóng gói bên trong có 0,153 gam Hêroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định được niêm phong dán kín; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ thu của Lê Bảo N là tiền bán ma túy cho Nguyễn Trần H; Truy thu để tịch thu số tiền 300.000đ của N có được do bán ma túy cho Nguyễn Trần H ngày 24/12/2018; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xám đã qua sử dụng, bên trong có chứa 02 sim 0962.535.398 và số 0917.263.981 của Lê Bảo N sử dụng để liên hệ mua bán ma túy; Trả lại cho Lê Bảo N 01 Giấy CMND mang tên Lê Bảo N; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, đã cũ bên trong có lắp sim số 0961.745.468 của Nguyễn Trần H.

Còn các tài sản Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê trả cho chủ sở hữu hợp pháp, cần được xác nhận, gồm: Xác nhận ông Lê Thái C đã nhận lại tài sản 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen đã cũ, biển kiểm soát 19 Y1-8929 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê trả; Xác nhận bà Hoàng Thị T đã nhận lại số tiền 3.540.000đ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê trả.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; Bị cáo nói

nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ buộc tội:

Xét lời khai của bị cáo Lê Bảo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 25/12/2018, tại đoạn đường đi ra bến đò Vthuộc khu 1, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ Lê Bảo N đã có hành vi tàng trữ 0,182 gam, loại Hêroine nhằm mục đích để bán kiếm lời và việc Lê Bảo N đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Trần H vào các ngày 24/12/2018 tại địa điểm khu 7, xã C, huyện C với số tiền 300.000đ và ngày 25/12/2018 tại địa điểm khu 1, xã C, huyện C với số tiền 300.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Lê Bảo N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất của vụ án:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, làm lan truyền tệ nạn ma túy thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bản thân bị cáo đã có lần vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho chính mình, nay lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù với mức độ tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã

gây ra, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, để giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng”, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, kết quả xác minh tài sản đối với bị cáo thể hiện: Bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Bảo N.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê gồm:

- 01 phong bì đóng gói bên trong có 0,153 gam Hêroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định được niêm phong dán kín là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 300.000đ thu của N là tiền N bán ma túy cho H ngày 25/12/2018, là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xám đã qua sử dụng, bên trong có chứa 02 sim 0962.535.398 và số 0917.263.981 của Lê Bảo N sử dụng để liên hệ mua bán ma túy là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại, còn phôi sim số 0917.263.981 tịch thu để tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng. Đối với số sim 0962.535.398 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nhưng tại phiên tòa bị cáo không xin nhận lại, nên tịch thu để tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

- 01 Giấy CMND số 131442666 mang tên Lê Bảo N là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, đã cũ bên trong có lắp sim số 0961.745.468 thu của Nguyễn Trần H, đây là chiếc điện thoại mà H sử dụng để liên lạc hỏi mua ma túy của N, là phương tiện liên quan đến tội phạm cần tịch thu điện thoại để sung quỹ nhà nước, tịch thu để tiêu hủy 01 phôi sim số 0961.745.468 vì không còn giá trị sử dụng.

Số tiền 300.000đ của N có được do bán ma túy cho H ngày 24/12/2018 mà N đã chi tiêu hết là tiền do phạm tội mà có, nên phải thu hồi để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Còn các tài sản Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê trả cho chủ sở hữu hợp pháp, cần được xác nhận, gồm: xác nhận ông Lê Thái C đã nhận lại tài sản 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen đã cũ, biển kiểm soát 19 Y1-8929 do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê trả (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/02/2019), vì không liên quan đến tội phạm, ông C không có ý kiến thắc mắc gì; Xác nhận bà Hoàng Thị T đã nhận lại số tiền 3.540.000đồng do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê

trả (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/4/2019), vì không liên quan đến tội phạm, bà T không có ý kiến thắc mắc gì.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Trong vụ án này, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự với Nguyễn Trần H mà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với H là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Bảo N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Bảo N 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 25/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Bảo N.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 0,153 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy, bên ngoài được đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan tại mép dán là vật chứng còn lại sau giám định (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 23/5/2019).

- Tịch thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của Lê Bảo N là tiền bán ma túy cho Nguyễn Trần H ngày 25/12/2018, để sung quỹ nhà nước.

- Thu hồi để tịch thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của Lê Bảo N có được do bán ma túy cho Nguyễn Trần H ngày 24/12/2018, để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 sim 0962.535.398 và số 0917.263.981 của Lê Bảo N để sung quỹ nhà nước (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 23/5/2019).

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0961.745.468 của Nguyễn Trần H để sung quỹ nhà nước (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 23/5/2019).

- Tịch thu để tiêu hủy 02 phôi sim số 0962.535.398 và số 0917.263.981 của Lê Bảo N và 01 phôi sim số 0961.745.468 của Nguyễn Trần H chứa trong hai

điện thoại.

- Trả lại cho Lê Bảo N 01 Giấy chứng minh nhân dân số 131442666 mang tên Lê Bảo N là (Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 23/5/2019)

- Xác nhận ông Lê Thái C đã nhận lại tài sản 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen đã cũ, biển kiểm soát 19 Y1-8929 do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê trả theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/02/2019.

- Xác nhận bà Hoàng Thị T đã nhận lại số tiền 3.540.000đ (Ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê trả theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/4/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Bảo N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận Bản án hoặc ngày Bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Trại TG CA tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng